TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 19/9/2017
V/v: "Ly hôn giữa anh T và chị H"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Huyền
2. Ông Nguyễn Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Là – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 120/2017/TLST-HNGĐ ngày 11/8/2017 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01/9/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Xuân T Sinh năm: 1972 *(Có mặt)*

Địa chỉ: Xóm 28, thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định

Bị đơn: Chị Đinh Thị H Sinh năm: 1977 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Xóm 27, thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/8/2017 được bổ sung tại bản tự khai ngày 11/8/2017, nguyên đơn anh Đinh Xuân T trình bày: Anh và chị Đinh Thị H kết hôn với nhau vào tháng 02 năm 1995, quá trình tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

Trong quá trình chung sống giữa anh và chị thường ngày thường xuyên sảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị H đi quan hệ ngoại tình với người khác. Anh và hai bên gia đình có khuyên bảo nhưng chị Hường không thay đổi, sửa chữa. Do

mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ năm 2008, suốt từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân và không còn tình cảm với nhau nữa.

Nay anh xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không có khả năng hàn gắn đoàn tụ, anh đề nghị Toà án xem xét giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đinh Thị H.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Đinh Thị Huyền T - Sinh năm 1996, Đinh Viết T – Sinh năm 1998 hiện nay cả hai con đã trưởng thành tự lập vì vậy anh không yêu cầu giải quyết về việc nuôi con khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự đối với phiên tòa sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử ly hôn giữa anh Đinh Xuân T và chị Đinh Thị H. Anh T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Nam Trực đã tiến hành triệu tập chị Đinh Thị H đến trụ sở để giải quyết việc hôn nhân giữa chị với anh Đinh Xuân T. Chị Đinh Thị H vẫn cư trú tại địa phương (Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định) và thường xuyên có mặt tại nhà, tuy nhiên vẫn cố tình lẩn trốn từ chối tham gia tố tụng nên không thể thực hiện việc tống đạt hoặc thông báo trực tiếp. Tòa án nhân dân huyện Nam Trực đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, các thông báo hoà giải và các văn bản tố tụng khác cho bà Lưu Thị H là mẹ đẻ của chị H để giao cho chị H theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chị Đinh Thị H vắng mặt, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Anh Đinh Xuân T và chị Đinh Thị H kết hôn với nhau vào tháng 02 năm 1995, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Nam Định, vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[3] Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống, anh T cho rằng chị H không chung thủy với anh, đi quan hệ ngoại tình người khác nên vợ chồng thường xuyên sảy ra mâu thuẫn. Từ năm 2008 cho đến nay vợ chồng đã ly thân, cả hai bên không gặp gỡ để tìm được biện pháp hàn gắn đoàn tụ. Anh T xác định hôn nhân đã tan vỡ và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn chị Đinh Thị H.

[4] Xét thấy cuộc hôn nhân giữa anh Đinh Xuân T và chị Đinh Thị H với những mâu thuẫn trầm trọng, nếu có duy trì thì mục đích của hôn nhân không đạt được vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn chị H của anh T là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Xét thấy cả hai con chung đều trên 18 tuổi đã trưởng thành và tự lập, anh T không yêu cầu giải quyết về vấn đề con cái nên không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[7] Về án phí: Anh T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tạm ứng án phí.

[8] Về quyền kháng cáo: Anh T và chị H được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1.*Về hôn nhân:* Xử ly hôn giữa anh Đinh Xuân T và chị Đinh Thị H.

2.*Về án phí:* Anh Đinh Xuân T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Nam Trực theo biên lai thu số 0001840 ngày 11/8/2017.

Báo cho anh Đinh Xuân T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Đinh Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Xuân Thọ

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, huyện;*
- *Chi cục THA huyện Nam Trực;*
- *UBND xã T,*
- *Các đương sự,*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *Lưu VP*